

**TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO
TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/HC-PT

Ngày: 21 - 02 - 2022

V/v: Khiếu kiện quyết định hành
chính trong lĩnh vực quản lý đất đai.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Mười

Các thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Minh

Ông Dương Tuấn Vinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Trần Thị Kim Yến – Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đỗ Phước Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 02 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số: 280/2021/TLPT-HC ngày 06 tháng 5 năm 2021 về việc “Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai”.

Do bản án hành chính sơ thẩm số: 13/2021/HC-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số 2598/2021/QĐ - PT ngày 15 tháng 11 năm 2021 giữa các đương sự:

- Người khởi kiện: Bà Phan Thị U, sinh năm 1940 (có mặt)

Địa chỉ: Số 460 Quốc lộ x1, khu phố B, Phường x4, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền của bà U:

+ Ông Võ Duy T1, sinh năm 1959 (có mặt)

Địa chỉ: Số 458 Quốc lộ x1, Phường x4, thành phố T, tỉnh Long An.

+ Bà Trương Thị Thu T2, sinh năm 1984 (có mặt)

Địa chỉ: A106 Chung cư N quận P, Thành phố Hồ Chí Minh.

- Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Võ Hồng T3 – Phó chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố T, tỉnh Long An (xin xét xử vắng mặt).

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp

+ Ông Lữ Văn K – Trưởng phòng tài nguyên và môi trường thành phố T, tỉnh Long An (có mặt)

+ Ông Vũ Hồng L – Giám đốc Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố T (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:* Công ty Điện lực L1.

Địa chỉ: Số 168, tuyến tránh Quốc lộ x1, Phường x4, thành phố T, tỉnh Long An.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Ngô Văn C- Trưởng phòng KTTTPC - Công ty Điện lực L1 (có mặt)

- *Người kháng cáo:* Người khởi kiện bà Phan Thị U.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Người khởi kiện bà Phan Thị U do ông Nguyễn Văn Đ và ông Võ Duy T1 đại diện theo ủy quyền trình bày:

Bà Phan Thị U khởi kiện đối với các Quyết định cùng ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T gồm: Quyết định số 5458/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1; Quyết định số 5476/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách thưởng và Quyết định số 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1. Lý do các quyết định nêu trên vi phạm về thủ tục thu hồi đất, mục đích thu hồi đất để kinh doanh nhưng không được thỏa thuận giá. Thời điểm thu hồi, bồi thường thì bà U đang điều trị tại Bệnh viện Tâm thần nên không đủ năng lực để thực hiện các thủ tục pháp lý. Do đó, bà Phan Thị U yêu cầu Tòa án xem xét hủy các quyết định nêu trên của Ủy ban nhân dân thành phố T.

* Tại văn bản số 3998/QĐ-UBND ngày 15/11/2020, người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T trình bày:

Trường hợp bà Phan Thị U đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất ngày 03/9/1999, trong đó có thửa đất cần thu hồi trong dự án là thửa số 196, diện tích 1.736m², loại đất lúa, thuộc tờ bản đồ số 2, vị trí tại phường 4, thành phố T, tỉnh Long An. Ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành các quyết định gồm: Quyết định số 5458/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1; Quyết định số 5476/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách thưởng và Quyết định số 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực Long An. Ngày 31/12/2019, bà Phan Thị U đã nhận tiền bồi thường, hỗ trợ tổng cộng là 3.767.382.000 đồng theo phiếu chi số PC 1383/2019 ngày 31/12/2019, đồng thời ký tên cam kết giao mặt bằng đúng hạn. Về trình tự, thủ

tục thu hồi thì Ủy ban nhân dân thành phố T thực hiện đúng quy định Luật đất đai. Về đơn giá bồi thường đúng theo đơn giá được duyệt tại Quyết định số 4428/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An. Do đó, Ủy ban nhân dân thành phố T đã thực hiện việc thu hồi và bồi thường cho bà Phan Thị U là đúng quy định pháp luật.

*Tại văn bản số 3919/PCLA-VP ngày 27/11/2020, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Công ty Điện lực L1 trình bày:

Thực hiện chủ trương của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An theo văn bản số 3763/UBND-KT ngày 30/9/2015 về việc giao đất mở rộng nhà làm việc của Công ty Điện lực L1 vị trí tại phường 4, thành phố T, tỉnh Long An. Công ty Điện lực Long An đã chuyển vốn cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố T với số tiền là 19.062.664.000 đồng và đã bồi thường, hỗ trợ cho 03 hộ dân; Trong đó có hộ bà Phan Thị U với diện tích bồi thường là 1.193,4m² và số tiền là 3.767.382.000 đồng theo phiếu chi ngày 31/12/2019. Ngày 25/8/2019, Công ty Điện lực L1 đã chuyển cho Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố T với số tiền là 2.101.593.000 đồng để bồi thường, hỗ trợ (bổ sung) cho 03 hộ trên.

Ngày 08/10/2020 Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng thành phố T giao mặt bằng cho Công ty Điện lực L1, 02 hộ đã giao mặt bằng. Riêng hộ bà U còn 165,6m² (thửa 196) chưa bàn giao do chưa nhận tiền đợt bổ sung, số tiền 518.659.000 đồng. Đề nghị Tòa án giải quyết theo thẩm quyền.

Tại bản án hành chính sơ thẩm 13/2021/HC-ST ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An đã quyết định:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị U về việc yêu cầu hủy quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố T.

Quyết định số 5458/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1; Quyết định số 5476/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách thưởng và Quyết định số 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1 cùng ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành là đúng quy định pháp luật.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, thi hành án và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 09/3/2021 người khởi kiện bà Phan Thị U kháng cáo toàn bộ bản án sơ thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện xin thay đổi yêu cầu kháng cáo, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận yêu cầu của bà U về việc hủy Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T, không yêu cầu xem xét đối với các quyết định

còn lại. Người bị kiện có văn bản xin xét xử vắng mặt. Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Trong phần tranh luận:

Người đại diện theo ủy quyền của bà Phan Thị U trình bày: Hội đồng bồi thường đưa ra chứng thư thẩm định giá của công ty thẩm định giá với đơn giá đất chỉ hơn 3.000.000 đồng/m² là không đúng với thực tế. Tại biên bản họp lấy ý kiến thì bà U trình bày thống nhất chủ trương thu hồi đất, chứ không thống nhất giá bồi thường. Để xác định giá đất bồi thường thì phải căn cứ hệ số điều chỉnh lên giá đất thị trường và hướng dẫn tại Nghị định 44/2014/NĐ-CP. Giá đất thị trường thời điểm đó là hơn 6.000.000 đồng/m², nhưng công ty thẩm định giá đã không tuân thủ đúng quy định của Nghị định 44/2014/NĐ-CP và các văn bản hướng dẫn kèm theo về phương pháp định giá. Phía người bị kiện cho rằng công ty thẩm định giá đã thu thập đúng thông tin về giá là không có căn cứ. Chứng thư thẩm định giá của công ty định giá là không hợp lệ. Công ty Điện lực cho rằng đây là dự án Nhà nước là không đúng. Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của bà U về việc hủy Quyết định 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp cho người bị kiện phát biểu: Đơn giá bồi thường để thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1 được xác định đúng quy định pháp luật, đã được Ủy ban nhân dân tỉnh Long An phê duyệt, nên người bị kiện giữ nguyên ý kiến đã trình bày trong quá trình giải quyết vụ án, đề nghị Hội đồng xét xử giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Đại diện theo ủy quyền của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trình bày: Công ty Điện lực L1 là công ty Nhà nước. Dự án này được thực hiện từ nguồn vốn của Tổng công ty Điện lực Việt Nam nên là dự án của Nhà nước.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án:

Về tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, người khởi kiện có kháng cáo, kháng cáo trong hạn nên hợp lệ. Vụ án từ khi Tòa án cấp phúc thẩm thụ lý đến khi xét xử đã thực hiện đầy đủ các quy định của của Luật tố tụng hành chính. Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện đã rút một phần kháng cáo, chỉ yêu cầu xem xét Quyết định 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 nên đề nghị Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với các Quyết định 5458/QĐ-UBND và 5450/QĐ-UBND cùng ngày 03/12/2019.

Về nội dung: Ngày 03/12/2019 Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định 5458/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, Quyết định 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1, Quyết định 5476/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách bồi thường cho bà U là đúng quy định

pháp luật. Quá trình triển khai dự án bà U đã nhận tiền bồi thường. Người khởi kiện cho rằng hệ số đơn giá bồi thường phải được thương lượng theo giá thị trường là không đúng vì đây là dự án Nhà nước, yêu cầu kháng cáo của bà U là không có căn cứ chấp nhận. Từ đó, đề nghị Hội đồng xét xử bác yêu cầu kháng cáo của bà U, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về tố tụng:

Tòa án cấp sơ thẩm đã thực hiện đầy đủ thủ tục tố tụng theo quy định của Luật tố tụng hành chính, không làm ảnh hưởng đến quyền, lợi ích hợp pháp của đương sự.

Đơn kháng cáo của người khởi kiện làm trong hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện theo ủy quyền của người khởi kiện thay đổi nội dung kháng cáo, chỉ yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét Quyết định 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T. Xét thấy, phía bà U xác định lý do khởi kiện là do không đồng ý về giá bồi thường nên Quyết định 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1 là quyết định hành chính liên quan đến Quyết định 5476/QĐ-UBND. Do đó, căn cứ Điều 193, Điều 229 Luật tố tụng hành chính, Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với Quyết định 5458/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T.

[2] Về nội dung:

Thực hiện dự án công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1, ngày 03/12/2019 Ủy ban nhân dân thành phố T đã ban hành các Quyết định gồm: Quyết định số 5458/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U; Quyết định số 5476/QĐ-UBND về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách thường và Quyết định số 5450/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư. Do không đồng ý về hệ số đơn giá đất bồi thường, bà U yêu cầu hủy Quyết định 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019.

Người bị kiện Ủy ban nhân dân thành phố T cho rằng quyết định hành chính bị kiện được ban hành đúng quy định pháp luật, nên không đồng ý yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị U.

[3] Xét kháng cáo của người khởi kiện:

[3.1] Dự án công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) và mở rộng nhà làm việc Công ty Điện lực L1 được cấp có thẩm quyền là Ủy ban nhân dân tỉnh Long An phê duyệt chủ trương theo các văn bản

số 3763/UBND ngày 30/9/2015 và 516/UBND-KT ngày 10/2/2017. Từ đó, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành các Quyết định 5458/QĐ-UBND, 5450/QĐ-UBND, 5476/QĐ-UBND là đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định tại Điều 66, 69, 74 và Điều 83 Luật đất đai.

[3.2] Căn cứ vào các Quyết định 09/2018/QĐ-UBND ngày 20/3/2018, Quyết định 60/2014/QĐ-UBND ngày 19/12/2014, Quyết định phê duyệt 4428/QĐ-UBND ngày 27/11/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Long An, Ủy ban nhân dân thành phố T ban hành Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 là đúng về giá bồi thường và đã xem xét đầy đủ các chế độ hỗ trợ. Do đó, yêu cầu khởi kiện của bà U về việc đề nghị hủy Quyết định 5476/QĐ-UBND, 5450/QĐ-UBND vì cho rằng giá bồi thường không đúng, là không có căn cứ chấp nhận. Hơn nữa, dự án này là dự án có vốn từ ngân sách Nhà nước, không phải là dự án thương mại, nên người khởi kiện kháng cáo yêu cầu được thỏa thuận về giá là không có cơ sở để xem xét.

[4] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử là có căn cứ, đúng quy định pháp luật. Người khởi kiện có kháng cáo nhưng không có chứng cứ chứng minh cho yêu cầu kháng cáo. Do vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa, bác yêu cầu kháng cáo của người khởi kiện, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

[5] Án phí: Bà Phan Thị U, sinh năm 1940 nên được miễn án phí hành chính sơ thẩm, án phí hành chính phúc thẩm theo quy định tại Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án .

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 229, khoản 1 Điều 241 Luật tổ tụng hành chính năm 2015,

1. Đình chỉ xét xử phúc thẩm yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị U đối với Quyết định số 5458/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 của Ủy ban nhân dân thành phố T về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1;

2. Bác yêu cầu kháng cáo của bà Phan Thị U; Giữ nguyên bản án sơ thẩm số 13/2021/HC-ST ngày 04/3/2021 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

Áp dụng Điều 66, Điều 69, Điều 74, Điều 83 Luật Đất đai năm 2013; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy Ban Thường Vụ Quốc Hội ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

Bác yêu cầu khởi kiện của bà Phan Thị U về việc yêu cầu hủy các quyết định hành chính của Ủy ban nhân dân thành phố T, gồm.

Quyết định số 5458/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 về việc thu hồi đất của bà Phan Thị U, thực hiện công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1;

Quyết định số 5476/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 về việc phê duyệt hệ số đơn giá điều chỉnh giá đất bồi thường và chính sách thưởng;

Quyết định số 5450/QĐ-UBND ngày 03/12/2019 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư công trình xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật điện (Nhà điều hành lưới điện) Công ty Điện lực L1.

3. Về án phí: Bà Phan Thị U được miễn án phí hành chính sơ thẩm và án phí hành chính phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Đắc Minh Dương Tuấn Vinh

Trần Văn Mười